UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1667 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 17 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Xây dựng, sửa chữa khắc phục đường vào đình Pò Háng, xã Bính Xá, huyện Đình Lập thuộc hợp phần bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Hồ chứa nước Bản Lải giai đoạn 1, tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 169/TTr-SGTVT ngày 03/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Xây dựng, sửa chữa khắc phục đường vào đình Pò Háng, xã Bính Xá, huyện Đình Lập thuộc hợp phần bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Hồ chứa nước Bản Lải giai đoạn 1, tỉnh Lạng Sơn, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Xây dựng, sửa chữa khắc phục đường vào đình Pò Háng, xã Bính Xá, huyện Đình Lập thuộc hợp phần bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Hồ chứa nước Bản Lải giai đoạn 1, tỉnh Lạng Sơn.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1 Mục tiêu đầu tư xây dựng.

Xây dựng mới cầu bản bê tông cốt thép và sửa chữa phần đường dẫn đã hư hỏng nhằm khắc phục tình trạng bị chia cắt sau khi dự án Hồ chứa nước Bản Lải giai đoạn 1 tiến hành tích nước. Nâng cao khả năng khai thác của tuyến đường, bảo đảm an toàn giao thông, an toàn công trình, đáp ứng nhu cầu đi lại, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống văn hóa của nhân dân trong khu vực.

4.2 Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật, giải pháp thiết kế.

4.2.1 Quy mô:

- Đường dẫn đầu cầu: nền đường rộng 4.0m, mặt rộng 3.0m, (tham khảo đường cấp B giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế - TCVN 10380:2014). Thiết kế mặt đường cứng, tải trọng trục xe thiết kế 2.500Kg/trục.

- Xây dựng cầu bản Lb = 10.0m tại Km0+421.79m; tần suất thiết kế cầu: cầu nhỏ P4%; suối không cây trôi. Tải trọng thiết kế cầu: hoạt tải 0.65HL93.

- Xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước và an toàn giao thông.

4.2.2. Giải pháp thiết kế:

a) Hướng tuyến

Tuyến đường cơ bản bám theo đường bê tông xi măng dân sinh, để hạn chế khối lượng đào đắp, đường cong đảm bảo yêu cầu tối thiểu của cấp đường.

b) Phạm vi xây dựng:

- Điểm đầu đoạn tuyến: tại Km0+260.00m

- Điểm cuối đoạn tuyến: tại Km0+778.08m

- Chiều dài đoạn tuyến: 518.08m.

c) Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu của nền, mặt đường

- Bề rộng nền đường 4.0m. (chưa kể mở rộng trong đường cong và rãnh dọc), bề rộng mặt đường 3.0m, Im=2%, lề B_l=0.5m, I_l=5% (chưa kể mở rộng trong đường cong); rãnh dọc rộng 0.8m, sâu 0.3m.

- Độ dốc dọc lớn nhất : I = 10%.

- Taluy đào: 1/0.5, 1/0.75 tuỳ theo từng lớp địa chất.

- Ta luy đắp: 1/1.5 qua nền đất thông thường có độ dốc ngang sườn ≥20% thì đánh cấp bề rộng cấp 0.5m dốc nghiêng vào nền đường 10%

- Bán kính đường cong bằng tối thiểu: Rmin = 15m

d) Kết cấu áo đường từ trên xuống dưới như sau:

+ Lớp mặt bê tông xi măng 25Mpa, đá (2x4)cm dày 18cm;

+ Lớp bạt dứa chống thấm;

+ Lớp móng cuội (sỏi) suối, dày 12cm;

+ Lớp đất nền đầm chặt K ≥ 0,95.

đ) Công trình thoát nước

* Cầu bản:

- Kết cấu phần trên: tham khảo quyết định số 112/QĐ-TCĐBVN ngày 10/01/2017 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt Chỉ dẫn kỹ thuật, chỉ dẫn thiết kế và hồ sơ thiết kế điển hình cầu dân sinh thuộc Hợp phần cầu, dự án Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (Dự án LRAMP); cầu vượt địa hình thiết kế Lb=10.0m để móng mố vào sâu trong đá tự nhiên, giảm chiều cao mố M0 và ổn định cho công trình.

- Mặt cầu: chiều dài nhịp Ln=10m dầm bản bê tông cốt thép, chiều dài toàn cầu Ltc=19.06m. Bề rộng cầu B=2x0.25m+3.5m=4.0m

+ Độ dốc dọc cầu i= 0%.

+ Mặt cắt ngang dầm bản có chiều cao tối thiểu dầm h=0.60m.

+ Độ dốc ngang cầu i=1.5%.

- Mố cầu

+ Mố chữ U bằng bê tông cốt thép, f'c= 25Mpa, đổ tại chỗ. Móng nông đặt trên nền đá tự nhiên.

+ Đất đắp sau mố là đất đắp có chọn lọc, thoát nước tốt, độ chặt yêu cầu K95.

- Phần khác:

+ Lan can trên nhịp, mố: dạng gờ chắn bằng bê tông cốt thép 28Mpa, tay vịn bằng ống thép.

+ Khe co dãn: sử dụng khe co giãn dạng thép trượt.

+ Bản vượt bằng bê tông cốt thép 25Mpa đổ tại chỗ dày 30cm, chiều dài L=3.5m.

+ Chân khay đường dẫn bằng bê tông 15Mpa, đá (2x4)cm trên lớp bê tông lót 8Mpa đá (1x2)cm dày 5cm. Tổng chiều dài chân khay L=89.25m.

+ Chân khay tứ nón bằng bê tông xi măng 15Mpa, đá (2x4)cm, chiều cao H=1.0-1.5m. Tổng chiều dài chân khay tứ nón L=49.75m.

+ Ốp mái taluy, ốp mái tứ nón bằng bê tông cốt thép 15Mpa, đá (1x2)cm (lưới thép D6) trên lớp lót bạt dứa chống thấm. Diện tích ốp mái, tứ nón mố M0 S=115.07m^2; mố M1 S=631.0m^2.

+ Gia cố lề phạm vi ốp mái bằng bê tông cốt thép 15Mpa, đá (1x2)cm (lưới thép D6) trên lớp lót bê tông xi măng 8Mpa đá (1x2)cm dày 5cm. Diện tích gia cố lề mố M0 S=4.32m^2; mố M1 S=24.46m^2.

* Rãnh dọc: rãnh hình thang gia cố bằng bê tông xi măng 15Mpa dày 10cm, đá (1x2)cm trên lớp bạt dứa chống thấm L=252,0m.

e) Thiết kế An toàn và tổ chức giao thông.

- Biển báo bằng biển phản quang, gồm: biển báo cấm nhằm hạn chế trọng lượng trên trục xe đi vào đường. Kích thước và mầu sắc của từng loại biển theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019. Móng biển báo bằng bê tông xi măng M150, đá (2 x 4)cm.

- Cọc tiêu bằng bê tông cốt thép M200, đá (2x4)cm, kích thước: (15x15x110)cm; được chôn sâu dưới đất 40cm; móng bằng bê tông xi măng M150, đá (2x4)cm (kích thước: 35 x 35 x 40)cm.

- Thiết kế 40 gờ chắn tại hai đầu đường dẫn cầu. Gờ chắn bằng bê tông xi măng 15Mpa, đá (2x4) cm trên lớp lót bê tông xi măng 8Mpa đá (1x2)cm dày 10cm

g) Công trình khác

Thiết kế vuốt nối ngã ba S=128.59 m^2 đường lên nhà văn hoá kết cấu như kết cấu tuyến.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và khảo sát: Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng giao thông Lạng Sơn.

6. Địa điểm xây dựng: xã Bính Xá, huyện Đình Lập.

7. Loại, cấp công trình: công trình giao thông, cấp IV.

8. Danh mục, tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Tiêu chuẩn thiết kế cầu TCVN 11823-2017;

- Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 10380:2014 đường Giao thông nông thôn-Yêu cầu thiết kế;

- Đường ô tô-Yêu cầu thiết kế: TCVN 4054-2005;

- Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên - vật liệu, thi công và nghiệm thu TCVN 8857:2011;

- Thiết kế mặt đường BTXM thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39: 2022/TCĐBVN;

- Tính toán dòng chảy lũ TCVN 9845-2013;

- Quy trình thiết kế công trình và thiết bị phụ trợ thi công cầu TCVN 11815:2017;

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 1651-1:2018 Thép cốt bê tông-thép thanh tròn trơn;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT;

Ngoài ra còn tham khảo thêm các quy trình, quy phạm khác.

9. Tổng dự toán xây dựng công trình: **3.992.520.000 đồng**, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 2.880.933.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 80.666.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 358.482.000 đồng;
- Chi phí khác: 493.919.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 178.520.000 đồng.

10. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2024.

11. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách nhà nước (nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh cho dự án Hồ chứa nước Bản Lải giai đoạn 1).

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn; Chủ tịch UBND huyện Đình Lập và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh